

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2026/HS-PT
Ngày: 12-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Ông Hoàng Rung K'Nhon

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào; Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2026/TLPT-HS ngày 27/3/2026 đối với bị cáo Phạm Hồng S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 12/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 -Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Phạm Hồng S**, sinh năm 1977; nơi sinh: Thái Nguyên; nơi cư trú: Thôn TL, xã NBLH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến C (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị Q; có vợ: Lộc Thị H và 01 con sinh năm: 2014.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HS-ST, ngày 22/02/2022, của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 15/12/2023.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đức Trọng – Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án này, còn có bị cáo T không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chủ Quốc T và Phạm Hồng S là người nghiện ma túy, nhiều lần mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 09 giờ ngày 29/7/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Nam Ban Lâm Hà kiểm tra nhà của Chủ Quốc T tại thôn Tầm Xá, xã Nam Ban Lâm Hà. Lúc này, có 03 đối tượng gồm Chủ Quốc T, Hồ Sĩ L, sinh năm 1983, trú tại tổ 3, xã Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng và Thái Bá D, sinh năm 1967, trú tại thôn Ngọc Lâm, xã Lâm Trung Thủy, tỉnh Hà Tĩnh đang ngồi chơi. Tiến hành kiểm tra phát hiện trên bàn uống nước ở phòng khách có 01 bình nhựa, nắp màu vàng, trên nắp gắn ống hút nhựa màu xanh và nỏ thủy tinh, một đầu uốn cong, bầu tròn; 01 hộp giấy ghi chữ "Vitamin E đỏ", bên trong chứa 01 gói nylon, dạng túi zip, đường chỉ đỏ, bên trong chứa các tinh thể nghi là ma túy. Phía sau cửa ra vào phòng ngủ của Tuấn có 01 hộp bằng kim loại, nắp màu cam, trên nắp có chữ "Dr. Jart", bên trong có 47 gói nylon, dạng túi zip chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Khi đang kiểm tra thì Phạm Hồng S điều khiển xe ô tô hiệu Lacetti, màu đen, biển kiểm soát 49A-581.14 chở Bùi Xuân Đức, sinh năm 1973, trú tại thôn Ba Đình, xã Nam Ban Lâm Hà đến. Nhận thấy có biểu hiện nghi vấn nên Cơ quan Công an yêu cầu Sơn, Đức xuống xe và tiến hành kiểm tra xe ô tô phát hiện bên trong hộp, cạnh vô lăng ghế tài có 01 túi nylon màu trắng, dạng túi zip có đường chỉ đỏ, ghi dòng chữ "DAVIPHARM", bên trong túi có 07 gói giấy bạc chứa các tinh thể nghi là ma túy, 01 kim tiêm và 01 cân điện tử. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan.

Cơ quan công an thu giữ: 01 hộp giấy ghi chữ "Vitamin E đỏ" bên trong có 01 gói nylon, dạng túi zip có đường chỉ đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 hộp bằng kim loại có nắp màu cam, trên nắp có chữ Dr. Jart phần thân chiếc hộp có chữ nước ngoài; 17 túi nylon dạng zip có cùng kích thước khoảng 04cm x 08cm và 30 túi nylon dạng zip có cùng kích thước khoảng 02cm x 02cm, bên trong đều chứa các chất màu trắng nghi là ma túy, được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M3; 01 bình nhựa có nắp màu vàng, trên nắp gắn ống hút nhựa màu xanh và nỏ thủy tinh, một đầu uốn cong có bầu tròn hờ, bên trong không chứa gì, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, dạng phím bấm, màu xanh - đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0982398407; 01 túi nylon dạng zip có đường chỉ đỏ và chữ "DAVIPHARM", bên trong chứa 07 gói giấy bạc chứa các chất nghi là ma túy, được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M2; 01 xe ô tô Lacetti CDX màu đen,

biển kiểm soát 49A-581.14, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đỏ - bạc có chữ DIPSE; 01 kim tiêm có nắp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu trắng, đã qua sử dụng màn hình bị nứt vỡ, bên trong gắn sim số 0928397555 và sim số 0837852539; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03S, màu xanh, đã qua sử dụng màn hình bị nứt vỡ, bên trong gắn sim số 0372704508 và sim số 0824391306 của Bùi Xuân Đức, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0937027818 và 0344225738 của Hồ Sĩ L.

Theo Kết luận giám định số 111/KL-KTHS ngày 01/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8800g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Mẫu cục bột (M2) đựng trong 07 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8771g, loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, STT: 09, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Mẫu tinh thể (M3) đựng trong 47 gói nylon được niêm phong gửi giám định, có khối lượng 188,7282g, không phải là ma túy.

Quá trình điều tra, xác định xe ô tô thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Bích Đào, sinh năm 1993, trú tại đường Phan Bội Châu, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu, bà Đào không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng đã truy tố Chủ Quốc T và Phạm Hồng S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 12-02-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Chủ Quốc T và Phạm Hồng S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chủ Quốc T.

Xử phạt bị cáo Chủ Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Hồng S.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/02/2026, bị cáo Phạm Hồng S kháng cáo không phạm tội vì không tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo cho rằng số ma túy thu giữ trên xe ô tô không phải là của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bị cáo S thay đổi lời khai không thừa nhận số ma túy thu giữ trên xe ô tô do bị cáo điều khiển là của bị cáo nhưng căn cứ vào các lời khai ban đầu của bị cáo (20 ngày đầu), người đi chung xe cùng bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án chứng minh bị cáo đã có hành vi tàng trữ khối lượng ma túy là 0,8771g, loại Heroin trên xe ô tô mục đích để sử dụng. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Hồng S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện tại giai đoạn sơ thẩm là hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Vào khoảng 09 giờ ngày 29/7/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Nam Ban Lâm Hà kiểm tra, bắt quả tang Chủ Quốc T có hành vi tàng trữ 0,8800g, loại Methamphetamine tại nhà của Chủ Quốc T. Kiểm tra, thu giữ trên xe Lacetti, màu đen, biển kiểm soát 49A-581.14 của Phạm Hồng S điều khiển chở theo Bùi Xuân Đức đến nhà của Chủ

Quốc T bên trong hộp, cạnh vô lăng ghế tài thu giữ 0,8771g, loại Heroin. Bị cáo kháng cáo không thừa nhận ma túy của bị cáo nhưng tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/7/2025, các bản tự khai, bản tường trình ngày 29/7/2025, ngày 07/8/2025, biên bản lấy lời khai ngày 29/7/2025, biên bản lấy lời khai ngày 01/8/2025 và biên bản hỏi cung ngày 07/8/2025, bị cáo S đều khai nhận là ma túy của bị cáo nhờ đối tượng tên K không rõ nhân thân địa chỉ cụ thể ở Thái Nguyên cũng là người sử dụng ma túy Heroin. Trước ngày 27/7/2025, khi biết K chuẩn bị vào Lâm Hà chơi thì bị cáo nhờ K mua giúp ma túy 1.000.000đ, K đã vô nhà bị cáo Sơn chơi và đưa ma túy cho S, S đưa tiền mặt cho đối tượng K về cất giữ để sử dụng. Các biên bản ghi lời khai ngày 29/7/2025 (Bút lục 78, Bút lục 81) bị cáo đều thừa nhận không bị đánh đập ép buộc gì; Các biên bản hỏi cung ngày 17/10/2025 (Bút lục 90, 91), biên bản hỏi cung ngày 07/11/2025 bị cáo thừa nhận việc ghi bản tự khai ngày 29/7/2025 là tự nguyện, không bị ai ép buộc và các buổi làm việc trước đây đều không bị ai đánh đập, tự nguyện khai báo và đọc lại biên bản, ký xác nhận trong trạng thái tỉnh táo, minh mẫn. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo Sơn ngày 29/7/2025 (bút lục 75), kết quả dương tính, bị cáo khai trước đó có sử dụng ma đá và heroin tại nhà một người bạn tên Mười ở Nam Ban Lâm Hà, điều này phù hợp với nội dung lời khai của bị cáo là nhờ người mua giúp ma túy loại heroin và bị cáo sử dụng một ít và số còn lại cất giữ để tiện sử dụng khi có nhu cầu. Với các tình tiết chứng cứ trên khẳng định sáng ngày 29/7/2025, bị cáo Phạm Hồng S đã có hành vi cất giấu 0,8771g, loại Heroin, trên xe ô tô hiệu Lacetti, màu đen, biển kiểm soát 49A-581.14 do bị cáo được ủy quyền sử dụng và điều khiển để sử dụng. Cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Bị cáo kháng cáo kêu oan không thừa nhận ma túy của bị cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho việc kêu oan của mình, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng đưa ra mức án là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 29/7/2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hồng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng GD,TT, KT&THA (02);
- TAND khu vực 3 (02);
- VKSND khu vực 3 (01);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01); Trại tạm giam;
- Văn phòng TAND tỉnh Lâm Đồng (01)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Văn Hùng